

Số: **1642** /QĐ-BNN-HTQT

Hà Nội, ngày **21** tháng **7** năm **2011**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Dự án “Nâng cao sinh kế của nông dân nghèo thông qua hệ thống chăn nuôi dê cộng đồng tại Việt Nam và Campuchia”.**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 về ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 về ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 49/2009/TT-BNNPTNT ngày 04/8/2009 Hướng dẫn Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nước ngoài thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ thư cam kết tài trợ dự án “Nâng cao sinh kế của nông dân nghèo thông qua hệ thống chăn nuôi dê cộng đồng tại Việt Nam và Campuchia” do Hội đồng Anh Hà Nội số: HAN/992/2 ngày 30 tháng 5 năm 2010;

Xét công văn số 306/VCN-HTQT ngày 01/6/2011 của Viện Chăn nuôi về việc trình Bộ ra quyết định Phê duyệt thực hiện dự án do Hội đồng Anh tài trợ.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án “Nâng cao sinh kế của nông dân nghèo thông qua hệ thống chăn nuôi dê cộng đồng tại Việt Nam và Campuchia” do Hội đồng Anh tài trợ, với các thông tin cơ bản như sau:

**1. Tên dự án:** “Nâng cao sinh kế của nông dân nghèo thông qua hệ thống chăn nuôi dê cộng đồng tại Việt Nam và Campuchia”.

**2. Nhà tài trợ:** Hội đồng Anh Hà Nội.

**3. Cơ quan chủ quản dự án:** Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**4. Chủ khoản viện trợ:** Viện Chăn nuôi

**5. Địa điểm thực hiện dự án:** Tại xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Huyện Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Tỉnh Pursat thuộc Campuchia.

**6. Thời gian thực hiện dự án:** 1/2010-12/2012.

**7. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của dự án:**

a) **Mục tiêu**

**Mục tiêu chung:** Thành lập các điểm trình diễn về hệ thống chăn nuôi dê cộng đồng tại Việt Nam và Campuchia nhằm nâng cao sinh kế của các nông dân nghèo bằng cách tăng thu nhập thông qua hệ thống quản lý và tiếp cận thị trường tốt hơn, sử dụng tốt hơn nguồn thức ăn sẵn có tại các vùng đồi núi.

- Tạo điều kiện thông qua hệ thống tín dụng quy vòng cho phép nông dân tham gia vào chương trình chăn nuôi dê tại địa phương

- Xây dựng các điểm trình diễn. Hai điểm tại Việt Nam và một điểm tại Campuchia, áp dụng hệ thống chăn nuôi dê khép kín và hệ thống tiếp cận thị trường.

- Đào tạo nông dân về các kỹ năng quản lý nuôi dưỡng – thông qua các dự án nghiên cứu và phát triển khác.

- Trao đổi kinh nghiệm giữa các nhà khoa học và các cán bộ khuyến nông tại Việt Nam, Campuchia và Anh.

**b) Kết quả chủ yếu:** Các mô hình cộng đồng chăn nuôi dê thông qua nguồn tín dụng quay vòng do Chính phủ và một số tổ chức Phi chính phủ cung cấp được thành lập tại Việt Nam và Campuchia.

- Các lớp tập huấn cho nông dân về sử dụng tốt hơn các nguồn thức ăn địa phương để nuôi dê; Chăm sóc và quản lý dê cho thu nhập tốt hơn sẽ được tổ chức tại các điểm trình diễn.

- Các cán bộ khoa học sẽ được đào tạo tại nước ngoài về các kiến thức mới của chăn nuôi dê và sử dụng các thiết bị mới trong phòng thí nghiệm.

**8. Tổng vốn của dự án:** 64.500 Pound tương đương 96.800 USD  
Trong đó:

a) Vốn viện trợ PCPNN không hoàn lại: 64.500 Pound tương đương 96.800 USD (theo tỷ giá chuyển đổi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm xây dựng Văn kiện dự án tháng 11 năm 2009);

b) Vốn đối ứng: Không

**Điều 2.** Giao cho Viện Chăn nuôi chủ trì phối hợp với các Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai, Ninh Bình; Các cơ quan liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT; Nhà tài trợ tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này, nội dung của văn kiện dự án, Thoả thuận đã được ký kết, tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Bộ về việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, đồng thời

quản lý thông tin theo đúng pháp luật. Chủ khoản viện trợ có trách nhiệm quản lý tài chính, lập báo cáo quyết toán năm và quyết toán dự án hoàn thành gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thẩm tra theo quy định hiện hành.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Tài chính, Khoa học công nghệ và Môi trường, Kế hoạch; Cục Chăn Nuôi; Các Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đồng Nai, Ninh Bình và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH & ĐT, TC;
- PACCOM (105A Quan Thánh);
- Lưu VT-HTQT (TH-NTNM 15).

